PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Giám thị 1:

Họ và tên:.....

Chữ ký:.....

Giám thị 2:

Họ và tên:.....

Chữ ký:.....

1. Tỉnh/TP:.....
2. Hội đồng coi thi :.....
3. Phòng thi:.....
4. Họ và tên thí sinh:.....
.....
5. Ngày sinh:...../...../.....
6. Chữ ký của thí sinh:.....
7. Bài thi:.....
8. Ngày thi:...../...../.....

9. Số báo danh 10. Mã đề thi

Thí sinh lưu ý:
- Giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, làm rách
- Phải ghi đầy đủ các mục theo hướng dẫn
- Dùng bút chì mềm 2B trở lên hoặc bút bi, bút dạ đen, xanh, tím. Tô đủ các mục **số báo danh, mã đề** trước khi làm.

Phần trả lời: Số thứ tự câu trả lời dưới đây tương ứng với số thứ tự câu trắc nghiệm trong đề thi. Đối với mỗi câu trắc nghiệm, thí sinh chọn và **tô kín một ô tròn** tương ứng với phương án trả lời đúng

01	A	B	C	●
02	A	B	●	D
03	A	●	C	D
04	A	B	D	●
05	●	B	C	D
06	A	B	●	D
07	A	●	C	D
08	A	B	D	●
09	●	B	C	D
10	A	B	●	D
11	A	B	●	D
12	A	●	C	D
13	A	●	C	D
14	A	●	C	D
15	A	B	●	D
16	A	B	C	●
17	A	●	C	D
18	A	B	●	D
19	●	B	C	D
20	●	B	C	D
21	A	B	C	●
22	A	B	C	●
23	●	B	C	D
24	●	B	C	D
25	A	B	C	●
26	A	●	C	D
27	A	B	C	●
28	A	B	●	D